

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN DŨNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 79/2014/QĐ-UBND

Yên Dũng, ngày 03 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn,
cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Đội Quản lý trật tự
giao thông, xây dựng và môi trường huyện Yên Dũng**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 10/TTr-NV ngày 17/02/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Đội Quản lý trật tự Giao thông, Xây dựng và Môi trường huyện Yên Dũng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Trần Văn Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN DŨNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác
của Đội Quản lý trật tự Giao thông, Xây dựng và Môi trường huyện Yên Dũng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 79/2014/QĐ-UBND
ngày 03/4/2014 của UBND huyện Yên Dũng)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Vị trí: Đội Quản lý trật tự Giao thông, Xây dựng và Môi trường huyện Yên Dũng (sau đây là tắt là *Đội*) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Yên Dũng, có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản theo quy định của pháp luật.

2. Chức năng: *Đội* có chức năng giúp UBND huyện tổ chức kiểm tra, phát hiện, đề xuất biện pháp xử lý và phối hợp tổ chức thực hiện các quyết định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông, xây dựng và môi trường trên địa bàn huyện.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Tổ chức kiểm tra, phát hiện hành vi vi phạm quy định của pháp luật về trật tự giao thông, xây dựng và môi trường trên địa bàn huyện; đề xuất hình thức xử lý đề Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch UBND xã, thị trấn (sau đây gọi tắt là *UBND cấp xã*) xem xét, quyết định xử phạt theo thẩm quyền, cụ thể:

a) Lĩnh vực giao thông: Chủ động kiểm tra hoạt động các phương tiện vận tải tĩnh và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra các phương tiện vận tải đang lưu hành, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, bảo vệ trật tự hành lang an toàn giao thông, phát hiện và đề nghị xử lý các vi phạm xâm phạm công trình giao thông, lấn chiếm vỉa hè, lòng, lề đường gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông, mỹ quan đường phố theo quy định của pháp luật.

b) Lĩnh vực xây dựng: Kiểm tra phát hiện và đề nghị xử lý các hành vi xây dựng không có giấy phép, thi công sai giấy phép xây dựng được cấp đối với các tổ chức, cá nhân thuộc diện phải xin cấp giấy phép xây dựng khi xây dựng công trình trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật; kiểm tra phát hiện và đề nghị xử lý các tổ chức, cá nhân, chủ đầu tư, nhà thầu thi công có hành vi vi phạm quy định về trật tự xây dựng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình trong phạm vi thị trấn, thị tứ, các cụm công nghiệp dịch vụ, các công trình thuộc dự án thu hút đầu tư, dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng thuộc diện được miễn Giấy phép xây dựng trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật.

c) Lĩnh vực môi trường: Kiểm tra phát hiện, hoàn thiện hồ sơ và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm việc thiết lập hồ sơ bảo vệ môi trường, quan trắc môi trường định kỳ, tình hình thực hiện phương án, quy trình xử lý chất thải theo cam kết bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đã được phê duyệt theo quy định của pháp luật; xả thải gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn huyện, bao gồm: Nước thải, khí thải, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại, bụi, tiếng ồn,... đổ phế thải gây mất vệ sinh, mỹ quan đường phố.

2. Phối hợp với cơ quan có liên quan và UBND cấp xã tổ chức thực hiện quyết định của Chủ tịch UBND huyện về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông, xây dựng và môi trường trên địa bàn huyện.

3. Phối hợp với các sở, ngành có liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định của Nhà nước về quản lý trật tự giao thông, xây dựng và môi trường trên địa bàn huyện khi được UBND huyện phân công.

4. Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện quy định của Nhà nước và của địa phương về quản lý trật tự giao thông, xây dựng và môi trường trên địa bàn huyện.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất tình hình hoạt động của Đội với UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và các cơ quan liên quan theo quy định.

6. Quản lý về tổ chức, biên chế, cán bộ, viên chức và người lao động; về tài sản, tài chính của Đội theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác về giao thông, xây dựng và môi trường do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyền hạn

1. Được tham dự các cuộc họp, hội nghị, lớp tập huấn liên quan đến lĩnh vực quản lý chuyên ngành do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, các sở, ngành chuyên môn của tỉnh, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức theo quy định.

2. Được cung cấp các văn bản, tài liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý chuyên ngành theo nhiệm vụ được giao.

3. Được trang bị công cụ hỗ trợ, phương tiện, thiết bị kỹ thuật, trang phục riêng để thực hiện nhiệm vụ; trang phục riêng của Đội do Chủ tịch UBND huyện quy định nhưng không trùng với trang phục của các lực lượng khác như: Thanh tra giao thông, Thanh tra xây dựng...

4. Lập biên bản vi phạm hành chính hoặc phối hợp lập biên bản vi phạm hành chính đối với các lỗi vi phạm theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật; áp dụng hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng áp dụng biện pháp ngăn chặn vi phạm xảy ra theo quy định của pháp luật.

5. Đề xuất Chủ tịch UBND huyện quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các lỗi vi phạm thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện hoặc đề nghị Chủ tịch UBND cấp xã quyết định xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã.

6. Tổng đạt các văn bản, quyết định xử lý và đơn đốc đối tượng vi phạm thực hiện nghiêm các yêu cầu của chính quyền, cơ quan chức năng.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ, KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Đội Quản lý trật tự Giao thông, Xây dựng và Môi trường huyện có Đội trưởng và không quá 02 Đội phó.

a) Đội trưởng chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Đội, là chủ tài khoản, quản lý tài chính, tài sản của đơn vị.

b) Đội phó có nhiệm vụ giúp việc cho Đội trưởng; được Đội trưởng giao phụ trách theo lĩnh vực công tác; được Đội trưởng ủy quyền điều hành các hoạt động của Đội khi Đội trưởng đi vắng; chịu trách nhiệm trước Đội trưởng, trách nhiệm liên đới cụ thể trước Huyện ủy, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và các hoạt động được ủy quyền.

c) Đội trưởng, Đội phó do Chủ tịch UBND huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật theo thẩm quyền phân cấp quản lý cán bộ quy định.

2. Đội có 03 Tổ chuyên môn gồm: Tổ Giao thông, Tổ Xây dựng và Tổ Môi trường.

Điều 5. Biên chế của Đội

Biên chế của Đội được giao trong tổng biên chế sự nghiệp của UBND huyện hàng năm (*Kế toán, thủ quỹ do viên chức chuyên môn của Đội kiêm nhiệm*). Căn cứ tình hình thực tiễn, yêu cầu nhiệm vụ có tính chất đặc thù, Đội được phép ký hợp đồng với một số lao động sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Chủ tịch UBND huyện.

Điều 6. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Đội do ngân sách Nhà nước cấp theo biên chế được giao và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật; việc cấp, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Quản lý tài chính

Thực hiện việc quản lý tài chính theo quy định của pháp luật hiện hành về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Mối quan hệ công tác

1. Đối với các sở, ngành có liên quan:

Tham gia phối hợp với các sở, ngành có liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định của Nhà nước về quản lý trật tự giao thông, xây dựng và môi trường trên địa bàn huyện khi có yêu cầu.

2. Đối với UBND huyện:

Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của UBND, Chủ tịch UBND huyện về các lĩnh vực công tác được giao. Thường xuyên báo cáo UBND, Chủ tịch UBND huyện về việc thực hiện những mặt công tác đã được phân công.

Hàng năm tham mưu đề xuất với Chủ tịch UBND huyện thành lập các Tổ kiểm tra liên ngành để tiến hành kiểm tra trong lĩnh vực giao thông, xây dựng và môi trường.

3. Đối với các cơ quan có liên quan trực tiếp:

a) Đối với Phòng Kinh tế và Hạ tầng:

Được cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu về quy hoạch xây dựng, giao thông, lộ giới, chỉ giới xây dựng, giấy phép xây dựng, hành lang an toàn đường bộ. Phối hợp hoặc chủ trì kiểm tra phát hiện, lập biên bản vi phạm đề nghị Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch UBND cấp xã quyết định xử lý các vi phạm về lĩnh vực giao thông, xây dựng.

Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng quản lý các phương tiện vận tải trên địa bàn huyện theo phân cấp quản lý.

b) Đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường:

Được cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu, hồ sơ về các báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường và cam kết bảo vệ môi trường; các quy hoạch, quy định quản lý về lĩnh vực môi trường trên địa bàn huyện. Phối hợp hoặc chủ trì kiểm tra phát hiện, lập biên bản vi phạm, đề nghị Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch UBND cấp xã quyết định xử lý các vi phạm về lĩnh vực môi trường.

Hàng năm thống nhất với Phòng Tài nguyên và Môi trường về các đối tượng kiểm tra, xây dựng kế hoạch kiểm tra về lĩnh vực môi trường trình UBND huyện phê duyệt để tổ chức thực hiện.

c) Đối với Công an huyện:

Phối hợp với Công an huyện thực hiện công tác kiểm tra, lập biên bản đề nghị xử lý các hành vi vi phạm về giao thông, môi trường theo chức năng, nhiệm vụ; đảm bảo, giữ gìn trật tự an toàn giao thông, ngăn chặn kịp thời những hành vi cản trở, chống

người thi hành công vụ khi lập biên bản xử lý vi phạm của cơ quan có thẩm quyền trong lĩnh vực giao thông, xây dựng và môi trường.

4. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và các tổ chức hội trên địa bàn huyện:

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và các tổ chức hội trên địa bàn huyện thực hiện các nhiệm vụ theo từng lĩnh vực cụ thể.

5. Đối với UBND cấp xã:

Phối hợp với UBND cấp xã tiến hành kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông, xây dựng và môi trường trên địa bàn xã, thị trấn, cụ thể:

5.1. Đối với lĩnh vực giao thông, xây dựng:

a) Đội có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra về trật tự giao thông, xây dựng trên địa bàn, khi phát hiện vi phạm hành chính, đề nghị Chủ tịch UBND cấp xã phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Đội có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ UBND cấp xã trong việc xử lý các trường hợp vi phạm có tính chất phức tạp (*có thể liên hệ trực tiếp bằng điện thoại trong trường hợp cấp thiết*) và trong trường hợp Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức cưỡng chế vi phạm; tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện trong việc xử lý các trường hợp vi phạm vượt thẩm quyền của Đội và UBND cấp xã.

c) Trong quá trình kiểm tra trên địa bàn xã, thị trấn, Đội có quyền đề nghị Chủ tịch UBND cấp xã cử cán bộ phụ trách lĩnh vực phối hợp thực hiện. Trong trường hợp kiểm tra thường xuyên phát hiện hành vi vi phạm hành chính thì đề nghị Chủ tịch UBND cấp xã cử 01 lãnh đạo UBND phụ trách lĩnh vực và cán bộ phụ trách đến hiện trường để phối hợp xử lý (*trong trường hợp cấp thiết Đội được phép dùng điện thoại liên hệ trực tiếp*).

d) Đối với các trường hợp vi phạm hành chính mà Đội thu được tang vật vi phạm và đã lập biên bản chuyển về UBND cấp xã đề nghị xử lý, Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận kịp thời để xử lý theo quy định của pháp luật (*kể cả ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ, tết*).

đ) Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo lực lượng Công an của đơn vị đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản, an ninh trật tự cho cán bộ, viên chức, người lao động của Đội trong quá trình thực thi nhiệm vụ trên địa bàn đơn vị khi có đề nghị của Đội.

5.2. Đối với lĩnh vực môi trường:

Đội chủ trì thực hiện việc kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thuộc thẩm quyền theo kế hoạch được UBND huyện phê duyệt hàng năm. UBND cấp xã có trách nhiệm cử cán bộ phụ trách lĩnh vực tham gia cùng lực lượng của Đội. Đối với các trường hợp đã đình chỉ, dừng hoạt động nhưng vẫn cố tình tái

diễn vi phạm, Đội đề nghị Chủ tịch UBND cấp xã kịp thời ban hành quyết định xử phạt theo quy định pháp luật.

Chương IV

THANH TRA, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 9. Thanh tra, kiểm tra

Tổ chức việc thực hiện tự kiểm tra định kỳ, đột xuất. Đồng thời chịu sự kiểm tra, thanh tra của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và cơ quan chủ quản theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Công chức, viên chức và người lao động của Đội có thành tích trong thực thi nhiệm vụ được đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

2. Đơn vị, cá nhân có hành vi vi phạm Quy định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ Quy định này, Đội Quản lý trật tự Giao thông, Xây dựng và Môi trường huyện có trách nhiệm xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Đội bảo đảm phù hợp và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, bất cập với quy định của Nhà nước, thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ; Đội trưởng Đội Quản lý trật tự Giao thông, Xây dựng và Môi trường huyện có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch UBND huyện xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Trần Văn Dũng